**Tiếng Việt - Lớp 2A**

# CHIA SẺ & ĐỌC : CHIM ÉN (Tiết 221, 122)

*Thứ Hai ngày 17 tháng 02 năm 2025*

*Và Thứ Ba ngày 18 tháng 2 năm 2025*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:**

- Đọc trôi chảy toàn bài, phát âm đúng các từ ngữ. Biết đọc bài thơ với giọng vui tươi. Ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu và sau mỗi dòng thơ.

- Hiểu nghĩa của từ chim én được chú giải cuối bài. Hiểu ý nghĩa của hình ảnh chim én đối với mùa xuân, từ đó, thêm yêu quý, có ý thức bảo vệ các loài chim.

- Nhận biết được bộ phận câu trả lời CH **Ở đâu?**

- Phân biệt được từ ngữ chỉ sự vật, từ ngữ chỉ hoạt động.

**2. Phát triển năng lực văn học:**

- Nhận diện được một bài thơ.

- Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên:** - Giáo án.

**2. Đối với học sinh:** - Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  | **A. Hoạt động mở đầu:****CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM** - GV mời 2 HS tiếp nối nhau đọc nội dung bài tập 1 và 2 trong SGK:*+ Câu 1: Hãy gọi tên những loài chim chưa có tên trong ảnh.* *+ Câu 2: Xếp tên các loài chim nói trên vào nhóm thích hợp:**a. Gọi tên theo hình dáng, màu sắc.**b. Gọi tên theo tiếng kêu.* *c. Gọi tên theo cách kiếm ăn.* - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi, làm bài vào Vở bài tập.- GV mời đại diện một số HS trình bày kết quả: - GV nói lời dẫn vào bài đọc mở đầu chủ điểm Thế giới loài chim.**B.Hình thành kiến thức:****BÀI ĐỌC 1: BÀ KỂ CHUYỆN****1. Giới thiệu bài:** Chim én**Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**- GV đọc mẫu bài thơ: Giọng âu yếm, vui tươi, tình cảm, hào hứng - GV mời 1 HS đứng dậy đọc to lời giải nghĩa những từ ngữ khó trong bài: chim én. - GV tổ chức cho HS luyện đọc trước lớp. HS đọc tiếp nối 3 khổ thơ. + GV phát hiện và sửa lỗi phát âm cho HS, hướng dẫn các em đọc đúng các từ ngữ HS địa phương dễ phát âm sai: *lượn bay, dẫn lối, xum xuê, rắc bụi, mưa rơi, nơi nơi.* + GV yêu cầu từng cặp HS luyện đọc tiếp nối 3 khổ thơ.+ GV yêu cầu HS thi đọc tiếp nối từng khổ thơ trước lớp (cá nhân, bàn, tổ). + GV yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh cả bài.+ GV mời 1HS khá, giỏi đọc lại toàn bài. **Hoạt động 2: Đọc hiểu**- GV mời 3 HS nối tiếp nhau đọc yêu cầu câu hỏi:+ HS1 (Câu 1): *Em hiểu chim én “rủ mùa xuân cùng về” nghĩa là gì? Chọn ý đúng:**a. Chim én báo hiệu mùa xuân về.**b. Chim én dẫn đường cho mùa xuân về.**c. Chim én về để mở hội xuân.* + HS2 (Câu 2): *Tìm những câu thơ tả vẻ đẹp của cây cối khi xuân về.*+ HS3 (Câu 3): *Em muốn chim én nói gì khi mùa xuân về?*- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, trả lời câu hỏi. - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận. - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Câu thơ nào ở khổ thơ thứ 3 gợi lên hình ảnh chim én tất bật manh tin vui đến muốn nơi?**Hoạt động 3: Luyện tập**- GV mời 2HS đọc nối tiếp nhau yêu cầu 2 bài tập:+ HS1 (Câu 1): *Bộ phận nào trong mỗi câu sau trả lời cho câu hỏi Ở đâu?**a. Cỏ mọc xanh ở chân đê.**b. Rau xum xuê trên nương bãi.**c. Hoa khoe sắc khắp nơi.* + HS2 (Câu 2): *Xếp các từ ngữ sau vào nhóm thích hợp.* - GVyêu cầu HS làm bài vào Vở bài tập. **C. Hoạt động củng cố và nối tiếp:** - Gv gọi HS đọc lại bài - GV nhận xét tiết học - tuyên dương | HS tiếp nối nhau đọc HS thảo luận theo nhóm đôi, làm bài vào Vở bài tập.- HS lắng nghe, đọc thầm theo. - HS đọc lời chú giải*+ Chim én: loài chim nhỏ, cánh dài và nhọn, chân ngắn, bay nhanh, thường gặp nhiều vào mùa xuân.* - HS nối tiếp đọc bài. - HS luyện đọc. - HS luyện đọc.- HS thi đọc thơ. - HS đọc bài.- HS đọc bài; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.- HS đọc yêu cầu câu hỏi. - HS thảo luận nhóm đôi.- HS trình bày:+ Câu 1: Đáp án a.+ HS trả lời: Câu thơ ở khổ thơ thứ 3 gợi lên hình ảnh chim én tất bật manh tin vui đến muốn nơi: Én bay chao cánh vẫy/Mừng vui rồi lại đi. + Câu 3: *Em muốn chim én nói khi mùa xuân về: Bạn đã lớn thêm một tuổi rồi, bạn sẽ có thêm rất nhiều niềm vui/Tôi chúc bạn học thật giỏi, làm nhiều điều tốt nhé.* - HS đọc yêu cầu câu hỏi. - HS làm bài. - HS làm bài vào vở *+Câu 2: Xếp các từ vào nhóm thích hợp:**a. Từ ngữ chỉ sự vật: chim én, hoa, cánh, mầm non.**b. Từ ngữ chỉ hoạt động: mở hội, lượn bay, dẫn lối, rủ, chao, vẫy.*  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………